ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh Kon Tum

(Kèm theo Tờ trình số 145 /TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 -2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ các Công văn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 5006/BKHĐT-TH ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021 và số 6842/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2020 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2021 của tỉnh Kon Tum như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

I. Đánh giá tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020

Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 được Trung ương giao cho tỉnh Kon Tum là 2.107.463 triệu đồng, trong đó: Vốn trong nước 1.602.263 triệu đồng và Vốn nước ngoài 505.200 triệu đồng.

Trên cơ sở mức vốn kế hoạch đầu tư công năm 2020 được Trung ương giao và khả năng huy động vốn của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ (*đối với các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương và vốn Chương trình mục tiêu quốc gia*) và thông báo cho các địa phương, đơn vị chủ đầu tư để thực hiện với tổng mức vốn là 3.063.367 triệu đồng, gồm vốn trong nước 2.558.167 triệu đồng và vốn nước ngoài 505.200 triệu đồng. Theo đó, địa phương giao tăng hơn so với tổng mức vốn đã được trung ương phân bổ chi tiết là 955.905 triệu đồng[(1)]. Ngoài ra, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ, địa phương kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch năm 2019 sang năm 2020 với tổng vốn 776.615 triệu đồng.

Thực hiện đến ngày 20 tháng 10 năm 2020, tổng số vốn đầu tư phát triển kế hoạch năm 2020 giải ngân được 1.613.472 triệu đồng, đạt 42,02% so với kế hoạch địa phương giao. Nếu không tính nguồn thu tiền sử dụng đất giao tăng (*880 tỷ đồng, chưa phân bổ chi tiết cho dự án do chưa đảm bảo thực nguồn*), thì tỷ lệ giải ngân đạt **54,51%** kế hoạch. Ước thực hiện cả năm 2020 (*khối lượng thực hiện đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 và giải ngân đến ngày 31 tháng 01 năm 2021*), tổng số vốn dự kiến giải ngân là 3.145.001 triệu đồng, đạt khoảng 81,9%. Về cơ bản, các dự án sẽ giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

Hiện tỷ lệ giải ngân thấp, tập trung ở các nguồn vốn và dự án sau:

* Các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương (NSĐP):

- Một số dự án giải ngân kế hoạch năm 2020 đạt tỷ lệ thấp[(2)], vừa qua Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện điều chuyển kế hoạch sang các dự án khác có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2020; đồng thời, một số nguồn vốn như nguồn tăng thu, tiết kiệm chi vừa mới được phân bổ trong tháng 8, do đó các chủ đầu tư đang hòan thiện thủ tục, chưa thực hiện giải ngân kịp kế hoạch vốn được giao.

- Đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu để lại đầu tư thì được giải ngân theo tiến độ nguồn thu, do đó, đến thời điểm hiện nay, chưa thu được hoặc vừa mới thu nên chưa phản ánh được thực nguồn, làm ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh.

---

(1) Gồm: Nguồn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 31.034 triệu đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất giao tăng hơn mức vốn Trung ương giao là 882.257 triệu đồng, nguồn thu để lại đầu tư của địa phương là 3.500 triệu đồng (trung ương không giao nguồn vốn này) và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 39.114 triệu đồng.

(2) Như: Đầu tư xây dựng bể bơi tại các trường học trên địa bàn các huyện, thành phố (Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư); Đầu tư cơ sở hạ tầng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen (UBND huyện Kon Plong làm chủ đầu tư); 03 dự án do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh làm chủ đầu tư: Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu phức hợp đô thị tại Phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại, dịch vụ tại phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

* Các nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách Trung ương:

- Chương trình thực hiện các chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi và Đề án phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người theo các Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2016 và Quyết định số 2086/QĐ-TTg: đến ngày 30 tháng 9 năm 2020 địa phương mới đủ cơ sở để giao chi tiết kế hoạch năm 2020 cho các dự án, do đó chưa thực hiện giải ngân các nguồn vốn.

- Vốn Trái phiếu Chính phủ: giải ngân nguồn vốn thấp chủ yếu tập trung ở Dự án Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24: đến 20 tháng 10 năm 2020 chỉ giải ngân 36.249 triệu đồng/228.342 triệu đồng, đạt 15,88%. Hiện nay dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của dự án. Dự kiến đến 31 tháng 12 năm 2020 giải ngân hết kế hoạch đã được giao.

- Đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài: Tổng kế hoạch vốn nước ngoài thuộc kế hoạch năm 2020 và năm 2019 kéo dài là 569.890 triệu đồng, thực hiện 08 chương trình/dự án (trong đó có 01 dự án giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước). Thực hiện đến ngày 20 tháng 10 năm 2020 giải ngân được 288.957 triệu đồng, đạt 50,7% kế hoạch.

(Chi tiết tình hình giải ngân của các nguồn vốn như tại các biểu 01, 02, 03, 04, 06 và 07 kèm theo)

**** Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân kế hoạch 2020:***

- Hầu hết các dự án đều gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB). Nguyên nhân là do nhiều hộ gia đình cố tình gây khó khăn, cản trở trong việc thực hiện công tác bồi thường GPMB, không đồng ý giá bồi thường hỗ trợ của Nhà nước, đòi bồi thường theo giá thỏa thuận. Bên cạnh đó, do Chủ đầu tư các dự án, tổ chức làm công tác bồi thường, GPMB thiếu sự phối hợp chặt chẽ, xử lý vướng mắc chưa thực sự quyết liệt, chưa đeo bám công việc, dẫn đến tình trạng vướng mắc trong công tác bồi thường kéo dài, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án.

- Trung ương chậm trễ trong việc giao kế hoạch chi tiết cho các dự án sử dụng nguồn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016-2020 (*Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020, Quyết định số 1145/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020*). Bên cạnh đó, đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài vì

vướng mắc trong thủ tục rút vốn[3], triển khai thực hiện dự án[4] và kế hoạch vốn 2019 kéo dài lớn[5] cũng làm ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân.

- Trong kế hoạch năm 2020, có một số nguồn vốn được triển khai thực hiện theo tiến độ nguồn thu (*như thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, các nguồn thu được để lại đầu tư...*), đến nay chưa thu được hoặc vừa mới thu, mới phân bổ nên chưa phản ảnh được thực nguồn, làm ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh.

- Năng lực của một số nhà thầu yếu kém, do đảm nhận nhiều gói thầu, công trình cùng một lúc trong khi phương tiện, nhân lực có hạn. Bên cạnh đó, một số nhà thầu trong liên danh nhà thầu thiếu sự phối hợp trong thi công xây lắp hoặc phân chia công việc thực hiện gói thầu, ...

II. Khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020

- Chính sách về giải phóng mặt bằng, tái định cư vẫn còn có vướng mắc chưa được sự đồng thuận của người dân dẫn đến tình trạng khiếu kiện ảnh hưởng đến công tác giải phóng mặt bằng triển khai dự án.

- Nghị định 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài có nhiều quy định thay đổi so với nội dung các Nghị định trước đó (*Nghị định 132/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018, Nghị định 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016*) đặc biệt là các nội dung liên quan đến quy trình điều chỉnh hiệp định vay dẫn đến việc khó khăn trong quá trình triển khai dự án.

- Một số công trình khi triển khai thực hiện phải điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh dự án nhiều lần.

- Việc lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các chương trình, mục tiêu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư của các chủ đầu tư chưa được nghiêm túc, gây khó khăn trong quá trình theo dõi, cũng như công tác chỉ đạo điều hành của cấp tỉnh. Một số địa phương còn trông chờ nguồn vốn

---

[3] Chương trình mở rộng vệ sinh và nước sạch nông thôn thực hiện theo kết quả đầu ra nên vốn được nhà tài trợ chuyển về tài khoản muộn (thường vào cuối tháng 11). Hiện chủ dự án đã gửi đơn đề nghị rút vốn năm 2020 nhưng đến thời điểm báo cáo, nguồn vốn của chương trình vẫn chưa được chuyển về tài khoản nguồn của tỉnh nên chưa có cơ sở để giải ngân nguồn vốn.

[4] Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat) triển khai một số gói tư vấn đã có khối lượng nhưng được ứng 50% vốn ngay sau khi ký hợp đồng, phần còn lại chỉ được thanh toán khi nghiệm thu tổng thể vào cuối năm. Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới đang thực hiện các thủ tục để phê duyệt, lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp. Thời gian cho ý kiến không phản đối đối với các nội dung đệ trình theo quy định của nhà tài trợ là tương đối dài, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện.

[5] Dự án Hồ chứa nước Đăk PoKei thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước có tổng kế hoạch vốn năm 2020 rất lớn 291.190 triệu đồng, trong đó kế hoạch năm 2019 kéo dài là 130.599 triệu đồng và kế hoạch năm 2020 là 160.591 triệu đồng. Trong 9 tháng đầu năm 2020, tỉnh đã tập trung chỉ đạo giải ngân vốn của dự án, tuy nhiên với số vốn kế hoạch lớn, trong khi dự án gặp nhiều vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nên đến nay mới hoàn thành giải ngân vốn kế hoạch 2019 kéo dài sang 2020 của dự án. Kế hoạch năm 2020 mới giải ngân được 245 triệu đồng. Vừa qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét cho dự án được tiếp tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn sang năm 2021 (tại Công văn số 3995/UBND-KTTH ngà 22 tháng 10 năm 2020)

ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư mà chưa bố trí vốn ngân sách cấp mình theo phân cấp công trình.

III. Giải pháp chỉ đạo triển khai kế hoạch trong các tháng còn lại của năm 2020

Để nâng cao hiệu quả sử dụng và đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương và các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư thực hiện hiện nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Bộ ngành trung ương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, trong đó tập trung chú trọng một số nội dung sau:

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác:

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 tại các văn bản nêu trên và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại các văn bản: Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2020 ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2020 về nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Thông báo số 270/TB-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2020 về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi làm việc về tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3489/UBND-KTTH ngày 16 tháng 9 năm 2020 về việc thực hiện Thông báo số 310/TB-VPCP ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 3593/UBND-KTTH ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài năm 2020.

- Giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng bằng một số biện pháp, cụ thể như sau:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có dự án đang triển khai, trực tiếp chỉ đạo, xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc người dân xây dựng công trình, tạo lập tài sản trên đất,… và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để công tác giải phóng mặt bằng vướng mắc kéo dài, làm chậm tiến độ thực hiện của các dự án.

+ Đẩy nhanh tiến độ, rút ngắn tối đa thời gian thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, việc lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng, đảm bảo thực

hiện nghiêm quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước trong thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đúng quy định của Nhà nước về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhà thầu tập trung nhân lực, phương tiện, trang thiết bị để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực kỹ thuật, tài chính và kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu khối lượng, trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn kế hoạch đã giao cho các nhà thầu theo quy định.

- Phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân của từng dự án, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2020. Trường hợp kết quả giải ngân năm 2020 đạt dưới 100% thì không xét thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ cho người đứng đầu, chủ đầu tư dự án và các cá nhân liên quan năm 2020[(6)].

- Kịp thời gửi hồ sơ các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để Kho bạc Nhà nước thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định.

- Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2020 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1418/UBND-KT ngày 05 tháng 6 năm 2018; báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1059/UBND-HTKT ngày 04 tháng 5 năm 2019; rà soát cập nhật thông tin của từng dự án lên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước đảm bảo đúng với quy định pháp luật về đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Thủ trưởng các đơn vị làm chủ đầu tư, ban quản lý các dự án để tồn vốn cuối năm lớn hoặc mất vốn do nguyên nhân chủ quan hoặc do nguyên nhân khách quan nhưng không kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền thì bị xử lý theo ý

[(6)] Theo tinh thần Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ.

kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2357/UBND ngày 31 tháng 8 năm 2017 và Văn bản số 1812/UBND ngày 22 tháng 8 năm 2013.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan:

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (các chủ đầu tư) đẩy nhanh thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 đã giao.

- Theo dõi tình hình, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các sở, ban, ngành và địa phương; chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chuyển hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu nhưng thiếu vốn.

- Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 đối với các nguồn vốn phát sinh trong năm (nếu có).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công; chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

3. Các cơ quan thanh tra, kiểm tra:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả quả, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Công khai và làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân của các sở, ban ngành và địa phương gây chậm trễ trong việc giao vốn, chậm giải ngân; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây cản trở, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong việc giao vốn và giải ngân vốn đầu tư công

- Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum triển khai thực hiện theo quy định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét:

- Chủ động kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

- Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp. Trường hợp phát hiện thì xử lý theo quy định hoặc rút vốn, điều chuyển vốn cho dự án, công trình khác.

B. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Công văn số 5006/BKHĐT-TH ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021; Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021.

Sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Kon Tum như sau:

I. Mục tiêu, định hướng đầu tư công nguồn NSĐP năm 2021

1. Mục tiêu

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện các mục tiêu, định hướng đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra thông qua các nghị quyết, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh.

- Đảm bảo cho việc huy động và cân đối bố trí các nguồn vốn đầu tư công, tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước; đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện và quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công.

- Đảm bảo việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển được công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Định hướng

Định hướng đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 phù hợp với định hướng chung của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, định hướng cơ cấu lại đầu tư công đến năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Trong đó, năm 2021 định hướng tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quy định quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; chấp hành nghiêm các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án; áp dụng nguyên tắc hậu kiểm đối với kế hoạch đầu tư công năm 2021 của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác, bảo đảm tính tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, chỉnh trang đô thị và phát triển đô thị mới, các công trình hạ tầng tại khu trung tâm hành chính của tỉnh, các dự án kết nối, lan tỏa, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, đổi mới chương trình, sách giáo khoa; phát triển các vùng

kinh tế động lực, đầu tư xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Khởi công mới một số dự án có tính chất cấp bách, quan trọng, có tác động tích cực đến quá trình phục hồi và phát triển nền kinh tế trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19, dự án cấp bách theo quy định của Luật Đầu tư công, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

II. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021

Việc lập kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 phải đảm bảo tuân thủ nguyên tắc chung theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5006/BKHĐT-TH ngày 04 tháng 8 năm 2020. Ngoài ra việc đề xuất bố trí vốn cho các chương trình, dự án phải tuân thủ theo các nguyên tắc cụ thể sau đây:

1. Việc lập kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 phải được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

3. Việc phân bổ kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 cho các dự án phải thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có);

- Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2021 để phát huy hiệu quả đầu tư; các dự án bố trí vốn quá thời gian quy định của giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 phải tập trung bố trí vốn hoàn thành dứt điểm trong năm 2021, hạn chế tối đa việc báo cáo cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian bố trí vốn cho các dự án này;

- Bố trí vốn để thu hồi số vốn ứng trước, thanh toán khối lượng hoàn thành của các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025;

- Bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương theo tiến độ thực hiện dự án và theo các quyết định được phê duyệt;

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 theo tiến độ đồng thời bảo đảm thời gian bố trí vốn của dự án theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới, trong đó ưu tiên bố trí các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục, được chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2016-2020, dự án trọng điểm, các công trình hạ tầng tại khu trung tâm hành chính của tỉnh, các dự án kết nối có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, đổi mới chương trình sách giáo khoa, quốc phòng, an ninh, dự án cấp bách phòng, chống thiên tai, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu, …

III. Dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021

1. Khả năng huy động và cân đối các nguồn vốn thực hiện trong kế hoạch năm 2021

Theo Thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 10 năm 2020, tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2021 được Trung ương dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum là **980.120** triệu đồng.

Qua rà soát tình hình thực tế các nguồn thu của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2021 là **1.124.120** triệu đồng[(7)]; trong đó: phân bổ chi tiết đợt này **1.044.120** triệu đồng và bố trí cho các nhiệm vụ chưa phân bổ chi tiết là **80.000** triệu đồng, cụ thể:

(1) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương (1.034.220 triệu đồng)

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 506.220 triệu đồng, trong đó: phân bổ chi tiết đợt này cho các nhiệm vụ, dự án là 466.220 triệu đồng và đầu tư xây dựng các công trình theo chủ trương của Tỉnh ủy *(chưa phân bổ chi tiết)* là 40.000 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 438.000 triệu đồng, trong đó: nguồn thu tiền sử dụng đất theo mức vốn cân đối của Bộ Tài chính là 300.000 triệu đồng và nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất từ các dự án có sử dụng đất tỉnh giao tăng thêm là 138.000 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 90.000 triệu đồng, trong đó: phân bổ chi tiết đợt này cho các nhiệm vụ, dự án là 50.000 triệu đồng và bổ sung thiết bị theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (*chưa phân bổ chi tiết*) là 40.000 triệu đồng.

(2) Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương (83.900 triệu đồng): Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(3) Nguồn thu được để lại đầu tư (6.000 triệu đồng)

[(7)] Địa phương dự kiến giao tăng hơn so với mức vốn trung ương dự kiến giao là 144.000 triệu đồng, gồm: Thu nguồn sử dụng đất trong cân đối: 138.000 triệu đồng và nguồn thu được để lại đầu tư chưa đưa vào cân đối là 6.000 triệu đồng.

(Chi tiết về mức vốn đầu tư của từng nguồn trong kế hoạch năm 2021 như tại Biểu số 09 kèm theo)

2. Danh mục và mức vốn đầu tư bố trí cho từng dự án kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 (Chỉ tính phần phân bổ chi tiết)

2.1. Vốn đầu tư thuộc cân đối ngân sách địa phương (954.220 triệu đồng)

a) Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg (466.220 triệu đồng)

(1) Phân cấp cho các huyện, thành phố **197.881** triệu đồng, gồm:

- Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: **81.791** triệu đồng.

- Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới **29.390** triệu đồng (*ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục*).

- Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp **16.800** triệu đồng.

- Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị **42.400** triệu đồng.

- Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách **27.500** triệu đồng.

(2) Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng **268.339** triệu đồng, gồm:

- Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và dự án sử dụng vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương **54.106** triệu đồng.

- Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh **15.530** triệu đồng.

- Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư **4.000** triệu đồng.

- Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành **4.000** triệu đồng.

- Bố trí vốn để thực hiện dự án **190.703** triệu đồng; trong đó có 11 dự án từ giai đoạn 2016-2020 chuyển sang là **167.753** triệu đồng (*trong đó: 10 dự án hoàn thành trong năm 2021 và 01 dự án hoàn thành sau năm 2021*) và 02 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2021 là **22.950** triệu đồng (*trong đó: 01 dự án hoàn thành trong năm 2021 và 01 dự án hoàn thành sau năm 2021*).

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất (438.000 triệu đồng)

(1) Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng **170.896** triệu đồng.

(2) Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh **16.436** triệu đồng.

(3) Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng **250.668** triệu đồng, trong đó:

- Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư **2.500** triệu đồng.

- Bố trí vốn để thực hiện dự án **248.168** triệu đồng; trong đó có 06 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 chuyển sang là **194.168** triệu đồng (*trong đó:*

02 dự án hoàn thành trong năm 2021 và 04 dự án hoàn thành sau năm 2021) và 06 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2021 là **54.000** triệu đồng (*hoàn thành sau năm 2021*).

c) Nguồn thu xổ số kiến thiết (50.000 triệu đồng)

(1) Phân cấp cho các huyện, thành phố (*lồng ghép thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*) **9.710** triệu đồng.

(2) Bố trí để chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo **700** triệu đồng.

(3) Bố trí để đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình **34.790** triệu đồng.

(4) Bố trí để đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa **4.800** triệu đồng.

(*Chi tiết Phương án phân bổ tại Biểu số 10 và 11 kèm theo*)

2.2. Nguồn thu để lại chưa cân đối vào ngân sách địa phương (6.000 triệu đồng)

Dự kiến nguồn thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y trong năm 2021 được phân bổ chi đầu tư phát triển là **6.000** triệu đồng để bố trí thực hiện dự án Đường lên cột mốc biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia.

(*Chi tiết Phương án phân bổ tại Biểu số 12 kèm theo*)

IV. Giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2021 và dự kiến kết quả đạt được

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác được giao làm chủ đầu tư

- Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,… các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

- Chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên trong phân bổ vốn đầu tư công. Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình khi chưa bố trí để trả hết nợ đọng xây dựng cơ bản các huyện, thành phố không được bố trí vốn để khởi công mới dự án. Các huyện, thành phố đã cam kết sử dụng từ ngân sách cấp mình để đối ứng vào các dự án được ngân sách cấp trên hỗ trợ một phần, có trách nhiệm cân đối bố trí từ các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp mình để đầu tư hoàn thành dự án đúng tiến độ.

- Chú trọng công tác khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác cần tăng cường biện pháp khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện thời gian qua. Quản lý hiệu quả việc bố trí vốn chuẩn bị đầu

tư trong năm 2021 và các năm tiếp theo, chỉ chuẩn bị đầu tư các dự án thực sự cần thiết phải đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường công tác rà soát để bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2021 ngay từ những ngày đầu năm; không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2021. Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán, không được phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài vượt mức kế hoạch vốn năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền giao. Chỉ đạo đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khối lượng đã thực hiện.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; thực hiện đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Kiên quyết không nghiệm thu công trình, các hạng mục công trình không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021.

- Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để hoàn thiện hệ thống kế cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Mở rộng các hình thức đầu tư, tiếp tục rà soát để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước bỏ vốn đầu tư kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Bố trí phần vốn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức đối tác công tư. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình, dự án cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn.

- Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

- Tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn. Thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng công tác lập Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư đảm bảo thời gian và đúng theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Hướng dẫn các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021 theo đúng quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch.

- Rà soát, kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với các đơn vị phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2021 không tuân thủ đúng theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư năm 2021.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, hiệu quả, chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn sang các dự án thiếu vốn; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2021.

- Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các địa phương, đơn vị.

- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2021; báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2021 và cập nhật lên Hệ thống thông tin quản lý đầu tư công theo đúng quy định.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

- Đảm bảo cân đối nguồn vốn cho đầu tư phát triển; kịp thời báo cáo các nguồn thu tiền sử dụng đất từ các các dự án khai thác quỹ đất, các khoản thu được để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối nhà nước để làm cơ sở thông báo cho các chủ đầu tư thực hiện.

- Kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách địa phương; quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau.

- Hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2021 cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư*) để tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân và thu hồi vốn tạm ứng hợp đồng đúng quy định; đồng thời hướng dẫn Kho bạc nhà nước các huyện thực hiện công tác kiểm soát chi theo đúng quy định.

- Đình kỳ hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 theo đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với các chủ đầu tư rà soát, kéo dài thời gian giải ngân đối với số vốn còn tồn của kế hoạch năm 2020 sang năm 2021 theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, Kỳ họp thứ 11 xem xét, phê duyệt./.

PHỤ LỤC:

DANH MỤC CÁC BIỂU KÈM THEO

1. Biểu số 01: Tổng hợp tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư từ vốn NSNN kế hoạch năm 2020.

2. Biểu số 02: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020.

3. Biểu số 03: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu.

4. Biểu số 04: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 vốn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư các Chương trình MTQG.

5. Biểu số 05: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 nguồn thu để lại đầu tư.

6. Biểu số 06: Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 vốn ngân sách trung ương (Vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài)

7. Biểu số 07: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2020 vốn ngân sách trung ương (Vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài) giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước.

8. Biểu số 08: Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ năm 2020.

9. Biểu số 09: Tổng hợp dự kiến kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2021.

10. Biểu số 10: Chi tiết dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 vốn cân đối ngân sách địa phương.

11. Biểu số 11: Tổng hợp vốn phân cấp đầu tư cho cấp huyện kế hoạch năm 2021.

12. Biểu số 12: Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 nguồn thu để lại chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước.